

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG CĂN CỨ KHÁNG CHIẾN

NGUYỄN THỊ PHƯỢNG*

Căn cứ kháng chiến không chỉ là di sản văn hóa vật thể của dân tộc mà còn là giá trị văn hóa đạo đức truyền thống tốt đẹp bảo đảm cho sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước. Những năm qua, công tác quản lý nhà nước đối với căn cứ kháng chiến ở các địa phương đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo hiệu ứng mạnh mẽ trong việc hưởng thụ giá trị văn hóa tinh thần của các tầng lớp nhân dân; tuy nhiên, ở một số địa phương, công tác quản lý này chưa đạt được mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra. Vì vậy, việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với căn cứ kháng chiến hiện nay là rất cần thiết, nhằm góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa của dân tộc, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Từ khóa: Căn cứ kháng chiến; căn cứ địa cách mạng; quản lý nhà nước; hiệu quả quản lý; di tích lịch sử cách mạng Việt Nam.

Revolutionary historical sites not only represent the material cultural heritage of the nation but also embody the traditional cultural and ethical values that ensure the stable and sustainable development of the country. In recent years, the state management of revolutionary historical sites in various localities has achieved significant results, generating a profound impact on the appreciation of the spiritual and cultural values among different segments of the population. Nevertheless, in some localities, this management has not achieved the set goals, requirements, and tasks. Therefore, it is crucial to improve the effectiveness of state management concerning revolutionary historical sites at present. This effort aims to contribute to the preservation and promotion of the nation's cultural values, fostering the prosperous development of the country.

Keywords: Revolutionary historical sites; revolutionary base areas; state management; management effectiveness; Vietnam's revolutionary historical monuments.

NGÀY NHẬN: 20/10/2023 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/11/2023 NGÀY DUYỆT: 15/01/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.336.2024.750>

1. Đặt vấn đề

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước (QLNN) về căn cứ kháng chiến ở nước ta hiện nay có vai trò đặc biệt quan trọng. Căn cứ kháng chiến là di tích lịch sử cách mạng, nơi giáo dục truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc cho các tầng lớp nhân dân, đặc

biệt là thế hệ trẻ và hiện nay là địa chỉ thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan, chiêm nghiệm, quảng bá giới thiệu hình ảnh, đất nước con người Việt Nam.

* TS, Trường Đại Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

Chính vì vậy, nâng cao hiệu quả QLNN về căn cứ kháng chiến góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi người dân trong giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, từ đó, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của mỗi giai cấp, tầng lớp nhân dân trong xã hội. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “Tăng cường đầu tư, khai thác và phát huy tối đa các nguồn lực văn hóa đi đôi với đổi mới nội dung, phương thức quản lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả”¹.

Trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, căn cứ kháng chiến hay còn gọi là căn cứ địa cách mạng có vai trò vô cùng quan trọng không chỉ là nơi tập hợp, đoàn kết các lực lượng mà còn là nơi để mở rộng, phát triển lực lượng, tạo thế và lực tiến công quân địch. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Muốn khởi nghĩa phải có căn cứ địa, muốn kháng chiến phải có hậu phương”². Do đó, “Căn cứ địa cách mạng là khu lãnh thổ có đầy đủ các yếu tố địa lợi, nhân hòa, có cơ sở vững chắc về chính trị, quân sự, được dùng làm nơi xây dựng lực lượng cách mạng (bao gồm lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang) để từ đó phát triển rộng ra các nơi khác; là nơi cung cấp về sức mạnh về vật chất, quân sự, nguồn cổ vũ về tinh thần, chính trị trong cách mạng và kháng chiến”³.

2. Căn cứ kháng chiến - chứng tích lịch sử lưu giữ kỷ vật và giáo dục giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc cho các tầng lớp nhân dân

Hiện nay, hầu hết trên khắp mọi miền Tổ quốc đều có căn cứ kháng chiến, với quy mô lớn, nhỏ, tầm ảnh hưởng khác nhau. Mỗi căn cứ kháng chiến là một dấu tích lịch sử phản ánh thời kỳ đấu tranh cách mạng hào hùng của dân tộc, thể hiện ý chí kiên cường, bất khuất của Nhân dân trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giành và giữ vững nền độc lập, tự do của dân tộc. Vì thế, mỗi căn cứ kháng chiến là một di tích thiêng liêng cao quý gắn với những giai thoại, câu chuyện của các anh hùng dân tộc, những bậc tiền bối

cách mạng. Không chỉ có vậy, căn cứ kháng chiến còn là địa chỉ giáo dục giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc cho các tầng lớp nhân dân, nhất là đối với thanh niên. Điều này được Đảng ta nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên”⁴.

Những căn cứ kháng chiến nổi tiếng đã trở thành huyền thoại trong lịch sử đấu tranh cách mạng chống giặc ngoại xâm, tiêu biểu, như: Chiến khu Việt Bắc, Pác Pó, Chiến khu Thanh - Nghệ - Tĩnh, Chiến khu D, Đồng Tháp Mười, U Minh, Dương Minh Châu, địa đạo Củ Chi..., hàng năm thu hút rất nhiều du khách trong và ngoài nước đến nghiên cứu, tìm hiểu về giá trị lịch sử, về biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Thời gian qua, công tác QLNN về căn cứ kháng chiến đã được các cơ quan, địa phương trong hệ thống chính trị cơ sở quán triệt và thực hiện nghiêm túc theo quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các văn bản được ban hành như: *Luật Di sản văn hóa* năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Chỉ thị số 5/2002/CT-TTg ngày 18/02/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ cổ vật trong di tích và ngăn chặn, đào bới, trục vớt trái phép di chỉ khảo cổ học; Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ về quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh... Trên cơ sở đó, các tỉnh, thành phố đã ban hành nghị quyết, quy định về công tác quản lý di tích lịch sử cách mạng nói chung và căn cứ kháng chiến nói riêng. Có thể kể đến tỉnh Quảng Trị đã ban hành Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 03/7/2013 về đầu tư, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử, văn hóa tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2013 - 2020; tỉnh Thanh Hóa ban

hành Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 về quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 về phê duyệt Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tỉnh Tây Ninh ủy đã ban hành Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 phê duyệt Đề án phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh... Nhờ đó, công tác QLNN về căn cứ kháng chiến đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào giáo dục, bồi dưỡng truyền thống lịch sử dân tộc cho các tầng lớp nhân dân, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài.

Các địa phương đã tích cực, chủ động đổi mới về nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện việc QLNN về căn cứ kháng chiến: thực hiện xã hội hóa việc bảo tồn và phát huy căn cứ kháng chiến; phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, ban quản lý bảo vệ căn cứ kháng chiến; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong tham gia đóng góp tu bổ, xây dựng khu căn cứ kháng chiến; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động du lịch quảng bá, giới thiệu giá trị căn cứ kháng chiến cho du khách đến thăm quan; công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan, ban, ngành có liên quan đối với căn cứ kháng chiến được tiến hành thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ, phát huy giá trị căn cứ kháng chiến trong quá trình dựng xây, kiến thiết đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, QLNN về căn cứ địa kháng chiến còn có hạn chế, như: một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương xã, phường, thị trấn nhận thức chưa sâu sắc tầm quan trọng của công tác QLNN về căn cứ địa cách mạng; chưa làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong toàn xã hội đối với việc quản lý căn cứ kháng chiến; một số căn cứ kháng chiến chưa được đầu tư kinh phí để khai thác, sử dụng có hiệu quả; chưa

có nhiều hoạt động diễn ra ở các căn cứ kháng chiến; đội ngũ cán bộ ngành văn hóa, nhất là cấp xã, phường, thị trấn còn mỏng, chưa am hiểu, thiếu kiến thức lịch sử để tham mưu, đề xuất với cấp trên có biện pháp phù hợp, hiệu quả nâng cao hơn nữa công tác QLNN về căn cứ kháng chiến.

Cùng với đó, hiện nay, các thế lực thù địch, phản động lợi dụng quá trình mở cửa, hội nhập sâu rộng quốc tế của nước ta đưa văn hóa xấu độc ở bên ngoài vào, đi ngược lại văn hóa truyền thống dân tộc để chống phá cách mạng Việt Nam... Vấn đề này cũng được Đảng ta nhìn nhận và đánh giá: “Môi trường văn hóa bị xâm hại, lai căng, thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, các tệ nạn xã hội, tội phạm và sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ độc hại làm suy đồi đạo đức, nhất là trong thanh thiếu niên rất đáng lo ngại”⁵.

3. Một số biện pháp quản lý đối với căn cứ kháng chiến trong thời gian tới

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương các cấp về tầm quan trọng QLNN về căn cứ kháng chiến. Đây là biện pháp quan trọng có ý nghĩa hàng đầu để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả QLNN về căn cứ kháng chiến hiện nay. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; cụ thể hóa chủ trương, biện pháp của cấp trên về bảo tồn, phát huy di sản văn hóa vật thể, phi vật thể vào địa phương một cách linh hoạt, sáng tạo; tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân cần đề cao tinh thần, trách nhiệm trong tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu căn cứ kháng chiến; xây dựng kế hoạch tổ chức những hoạt động tôn vinh, quảng bá căn cứ địa cách mạng sâu rộng trên các phương tiện thông tin truyền thông để thu hút các nguồn lực ở bên trong và bên ngoài; phối hợp với cơ quan, ban, ngành có

liên quan khảo sát đánh giá hiện trạng QLNN ở căn cứ kháng chiến, xây dựng phương án trùng tu, có dấu hiệu xuống cấp.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện, bổ sung quy định, hướng dẫn QLNN về căn cứ kháng chiến. Cần coi đây là biện pháp quan trọng quyết định đến việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN về căn cứ kháng chiến. Các quy định, hướng dẫn của địa phương về căn cứ kháng chiến cần quán triệt nguyên tắc của Đảng, quy định của pháp luật, bảo đảm tốt nhất việc khai thác tiềm năng, lợi thế của căn cứ kháng chiến; những cơ chế, chính sách phải mang tính thiết thực, hiệu quả, có tác động tích cực đến căn cứ kháng chiến. Bên cạnh đó, mỗi một cơ chế, chính sách khi được ban hành cần có sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong xã hội, có như vậy, mới tạo ra dấu ấn, điểm nhấn để thu hút khách du lịch đến tham quan căn cứ kháng chiến, không chỉ ở thời điểm trước mắt mà còn về lâu dài.

Thứ ba, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người dân về QLNN về căn cứ kháng chiến. Với tinh thần này, cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong người dân về vai trò QLNN về căn cứ kháng chiến. Phối hợp chặt chẽ với Nhân dân trong tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án tu bổ, sửa sang, xây dựng công trình, hạng mục có liên quan đến căn cứ kháng chiến. Mỗi người dân cùng đồng hành với cấp ủy, chính quyền địa phương trong QLNN về căn cứ kháng chiến; tích cực, chủ động góp ý, phản hồi đến ban quản lý căn cứ kháng chiến những đề xuất, nguyện vọng của Nhân dân những cách thức, biện pháp tổ chức thực hiện QLNN về căn cứ kháng chiến một cách phù hợp, hiệu quả nhất.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát QLNN các cấp về căn cứ kháng chiến. Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm hiệu quả đầu tư trong lĩnh vực văn hóa”⁶. Theo đó, cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền

các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát đối với QLNN về căn cứ kháng chiến từ việc đầu tư xây dựng đến huy động đóng góp của các tầng lớp nhân dân, tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu văn hóa lịch sử ở khu căn cứ kháng chiến; đề cao tinh thần, trách nhiệm của đoàn thanh tra, kiểm tra, bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch; biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp vào hoạt động của căn cứ kháng chiến; định kỳ hàng quý, hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát công tác trùng tu, xây dựng, hoạt động của căn cứ kháng chiến, có những đánh giá sát hợp về hiện trạng thực tế của căn cứ kháng chiến.

4. Kết luận

Căn cứ kháng chiến là tài sản quý báu của dân tộc, là giá trị bản sắc văn hóa dân tộc, là bộ phận của di sản văn hóa nhân loại. Đặc biệt, trong xu thế mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tăng cường QLNN về căn cứ kháng chiến càng trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Vì vậy, mỗi chủ thể, lực lượng cần tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nội dung, biện pháp để góp phần khai thác, sử dụng có hiệu quả hơn căn cứ kháng chiến vào thực hiện các mục đích, nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của con người Việt Nam □

Chú thích:

1, 4, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 146, 143, 146.

2. Đại tướng Văn Tiến Dũng. *Đi theo con đường của Bác*. H. NXB Chính trị quốc gia, 1993, tr. 173.

3. *Vì sao lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc lựa chọn Cao Bằng làm căn cứ địa đầu tiên của cách mạng Việt Nam*. <https://www.camau.gov.vn>, ngày 21/01/2016.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 169.